

**CÔNG TY CỔ PHẦN AAA PROPERTY**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN AAA PROPERTY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AAA PROPERTY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AAA PROPERTY.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109841113

**3. Ngày thành lập:** 02/12/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

8A tầng 8, tòa nhà hỗn hợp Sông Đà, 131 đường Trần phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02477745999

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                          | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)                                                                                 | 4610        |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                 | 4632        |
| 3.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                   | 4633        |
| 4.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                          | 8230        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.                                                                                | 8299        |
| 6.  | Cổng thông tin<br>(Trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                          | 6312        |
| 7.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm hoạt động tư vấn pháp lý, tư vấn tài chính, thuế kiểm toán kế toán và chứng khoán)             | 6619        |
| 8.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 10 Luật kinh doanh Bất động sản 2014)                             | 6810        |
| 9.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Hoạt động sàn giao dịch bất động sản, dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản và quảng cáo bất động sản. | 6820(Chính) |
| 10. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(Không bao gồm hoạt động tư vấn pháp lý, tư vấn tài chính, thuế kiểm toán kế toán và chứng khoán)                                                                      | 7020        |
| 11. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                          | 7310        |
| 12. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                           | 7320        |
| 13. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                             | 7710        |
| 14. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                  | 4721        |
| 15. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                   | 4722        |
| 16. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                     | 4723        |
| 17. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                 | 4791        |
| 18. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng                                                                                                                 | 4933        |
| 19. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                        | 5210        |
| 20. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                                          | 5510        |
| 21. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                                                   | 5610        |
| 22. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                            | 5630        |
| 23. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                     | 7911        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 02/12/2021 đến ngày 01/01/2022

Hai tỉ đồng

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông         | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                       | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | TRẦN ĐỖ LÊ<br>HUY   | D34-TT14 KĐT<br>Văn Quán,<br>Phường Văn<br>Quán, Quận Hà<br>Đông, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam          | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 140.000       | 1.400.000.000            | 70,000       | 0360950045<br>95                                                                                                       |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Tổng số                            | 140.000       | 1.400.000.000            | 70,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>TRUNG THU | Số nhà 46, ngõ<br>69, Đường Xuân<br>La, Phường Xuân<br>La, Quận Tây Hồ,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 40.000        | 400.000.000              | 20,000       | 060616934                                                                                                              |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          | Tổng số                            | 40.000        | 400.000.000              | 20,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                                          |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                     |                                                                                                   |                                    |        |             |        |                  |
|---|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN<br>THÀNH ĐẠT | Số 12, ngõ 12,<br>Phố An Hòa,<br>Phường Mộ Lao,<br>Quận Hà Đông,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 20.000 | 200.000.000 | 10,000 | 0010950159<br>31 |
|   |                     |                                                                                                   | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                                   | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                                   | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                                   | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                                   | Tổng số                            | 20.000 | 200.000.000 | 10,000 |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THÀNH ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 12/11/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001095015931

Ngày cấp: 07/04/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 12, ngõ 12, Phố An Hòa, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 12, ngõ 12, Phố An Hòa, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội